

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI  
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
QL03087 - QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT (LAND USE PLANNING)

**I. Thông tin về học phần**

- Học kì: 3
- Tín chỉ: 2 (**Lý thuyết: 2 - Thực hành: 0 - Tự học: 6**)
- Giờ tín chỉ đổi với các hoạt động học tập
  - + Học lý thuyết trên lớp / trực tuyến: 25 tiết
  - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp / trực tuyến: 5 tiết
- Tự học: 90 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Quy hoạch đất đai
  - Khoa: Tài nguyên và Môi trường
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần**  
**\* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:**

Chuẩn đầu ra	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra
Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể	
<b>Kiến thức chung</b>	
CDR1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế, môi trường, chính trị, xã hội và nhân văn trong lĩnh vực quản lý đất đai	Chỉ báo 1.3: Áp dụng kiến thức môi trường trong lĩnh vực quản lý đất đai
<b>Kiến thức chuyên môn</b>	
CDR2. Phân tích công tác quản lý và sử dụng đất để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội	Chỉ báo 2.1: Phân tích công tác quản lý đất đai theo luật đất đai để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội
CDR3. Xác định giải pháp quản lý, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất đai đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu	Chỉ báo 3.2: Xác định giải pháp sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất đai đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu

<b>Chuẩn đầu ra</b>	<b>Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra</b>
Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể về phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu	
<b>Kỹ năng chung</b>	
CDR4. Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu, chuyên giao công nghệ trong ngành Quản lý đất đai một cách có hiệu quả	Chỉ báo 4.1: Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu trong ngành Quản lý đất đai
<b>Kỹ năng chuyên môn</b>	
CDR7. Sử dụng các nghiệp vụ, công nghệ tiên tiến để phục vụ hiệu quả các hoạt động chuyên môn thuộc ngành Quản lý đất đai.	Chỉ báo 7.2: Sử dụng kỹ năng điều tra, thu thập, xử lý thông tin phục vụ việc giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản lý đất đai
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CDR8. Làm việc độc lập, hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ và tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý đất đai	Chỉ báo 8.3: Đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc ngành Quản lý đất đai
CDR9. Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời	Chỉ báo 9.1: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp

\* **Mục tiêu:**

- Kiến thức: Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và pháp lý của quy hoạch sử dụng đất, phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp.
- Kỹ năng: Học phần giúp sinh viên nắm được những kỹ năng và phân tích mối quan hệ giữa quy hoạch sử dụng đất với sự phát triển kinh tế xã hội nói chung cũng như sự phát triển các ngành, lĩnh vực cụ thể.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Học phần giúp sinh viên thể hiện tinh thần trách nhiệm trach nhiệm với môi trường và xã hội, với sự phát triển, chủ động, hợp tác trong công việc nhằm phát huy trí tuệ tập thể, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.

\* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:  
I - Giới thiệu (Introduction); P - Thực hiện (Practice); R - Củng cố (Reinforce); M - Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT						
		1.3	2.1	3.2	4.1	7.2	8.3	9.1
QL 03087	Quy hoạch sử dụng đất	P	R	R	R	P	P	P

<b>Ký hiệu</b>	<b>KQHTMĐ của học phần</b>		<b>CĐR của CTĐT</b>
	<b>Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được</b>		
<b>Kiến thức</b>			
K1	Áp dụng kiến thức môi trường trong lĩnh vực quy hoạch sử dụng đất		CB1.3
K2	Phân tích công tác quy hoạch sử dụng đất theo luật đất đai để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội		CB2.1

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần <i>Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được</i>	CDR của CTĐT
K3	Xác định giải pháp quy hoạch và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất đai đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu	CB3.2
<b>Kỹ năng</b>		
K4	Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu trong quy hoạch sử dụng đất	CB4.1
K5	Sử dụng kỹ năng điều tra, thu thập, xử lý thông tin phục vụ việc giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quy hoạch sử dụng đất	CB7.2
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
K6	Đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc quy hoạch sử dụng đất	CB8.3
K7	Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp	CB9.1

### III. Nội dung tóm tắt của học phần

#### QL03087 - Quy hoạch sử dụng đất (Land Use Planning) (2 : 2-0-6)

Mô tả văn tắt nội dung: Học phần này gồm: Vai trò của đất trong sự phát triển kinh tế, xã hội; Bản chất của quy hoạch sử dụng đất; Đặc điểm quy hoạch sử dụng đất; Sự cần thiết và nội dung quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện; Những vấn đề chung của quy hoạch sử dụng đất cấp xã; Quy hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp; Quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp; Quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất.

### IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

#### 1. Phương pháp giảng dạy

- + Thuyết giảng;
- + Giảng dạy trực tuyến;
- + Nghiên cứu trường hợp;
- + Dạy học dựa trên vấn đề;
- + Sử dụng câu hỏi trong giảng dạy;
- + Giảng dạy thông qua thảo luận;
- + Giảng dạy kết hợp với phương tiện đa truyền thông;
- + Bài tập tiểu luận.

#### 2. Phương pháp học tập

- + Nghiên cứu, đọc tài liệu tham khảo môn học;
- + Thảo luận tích cực các tình huống giảng viên đưa ra về quy hoạch sử dụng đất;
- + Học trên lớp / trực tuyến;
- + Thuyết trình các vấn đề về quy hoạch sử dụng đất các cấp;
- + Chủ động đặt câu hỏi và xử lý câu hỏi.

### V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự ít nhất 75% số tiết học lý thuyết theo quy định (trên lớp hoặc trực tuyến).

- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải có giáo trình môn học, đọc giáo trình, tài liệu tham khảo do giảng viên yêu cầu trước mỗi buổi học.
- Kiểm tra giữa kỳ: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải làm bài kiểm tra giữa kỳ môn học do giáo viên giảng dạy quy định (trên lớp hoặc trực tuyến).
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải làm bài tập tiểu luận do giáo viên giảng dạy quy định (trên lớp hoặc trực tuyến).
- Thi cuối kì: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia và làm bài thi cuối kỳ.

## **VI. Đánh giá và cho điểm**

- 1. Thang điểm: 10**
- 2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric**
- 3. Phương pháp đánh giá**

**Bảng 1: Kế hoạch đánh giá và trọng số**

Hoạt động đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian / Tuần học
<b>Đánh giá quá trình</b>			
Rubric 1. Tham dự lớp	K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7	10	Theo lịch Học viện
Rubric 2. Kiểm tra giữa kỳ	K1, K2, K3	10	Kết thúc chương 5
Rubric 3. Tiểu luận môn học	K1, K2, K3, K4, K5, K6, K7	20	Kết thúc lý thuyết
<b>Đánh giá cuối kỳ</b>			
Rubric 4. Thi cuối kỳ	K1, K2, K3	60	Theo lịch Học viện

**Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần**

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD
K1	Chỉ báo 1. Tóm tắt vai trò của đất trong sự phát triển kinh tế, xã hội. Chỉ báo 2. Vận dụng bản chất của quy hoạch sử dụng đất.
K2	Chỉ báo 3. Phân tích sự cần thiết và nội dung của quy hoạch sử dụng đất Chỉ báo 4. Xác định công tác chuẩn bị, điều tra cơ bản và hoạch định ranh giới.
K3	Chỉ báo 5. Phân tích quy hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp. Chỉ báo 6. Phân tích quy hoạch sử dụng đất đất nông nghiệp. Chỉ báo 7. Xác định tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất.

**Rubric 1: Tham dự lớp (10đ)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt (8,5-10 điểm)	Khá (6,5-8,4 điểm)	Trung bình (4,0-6,4 điểm)	Kém (0-3,9 điểm)
Thời gian tham dự lớp	50	Tham dự từ 29-30 tiết	Tham dự từ 26-28 tiết	Tham dự từ 23-25 tiết	<23 tiết
Thái độ tham dự giờ giảng	50	Có kết quả giữa kỳ trên 7 điểm	Có kết quả giữa kỳ từ 5,5-7 điểm	Có kết quả giữa kỳ từ 4-5,5 điểm	Có kết quả giữa kỳ dưới 4 điểm

### Rubric 3: Tiêu luận học phần (10đ)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt (8,5-10 điểm)	Khá (6,5-8,4 điểm)	Trung bình (4,0-6,4 điểm)	Kém (0-3,9 điểm)
Hình thức tiêu luận	20	Hình thức rõ ràng (a), trình bày sạch đẹp (b), đầy đủ thông tin tiêu luận (c)	Đạt 2/3 nội dung (a), (b), (c)	Đạt 1/3 nội dung (a), (b), (c)	Không đạt cả 3 nội dung (a), (b), (c)
Cấu trúc tiêu luận	20	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Không cân đối, thiếu hợp lý
Nội dung tiêu luận	60	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu bài tập	Đáp ứng tương đối đầy đủ các yêu cầu bài tập	Đáp ứng các yêu cầu bài tập	Không đáp ứng các yêu cầu bài tập

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- *Thuyết trình và thảo luận*: Tất cả các sinh viên phải tham gia thảo luận, trình bày từng nội dung theo quy định về quy hoạch sử dụng đất và làm tiêu luận, nếu không tham gia và không làm tiêu luận sẽ bị 0 điểm vào điểm giữa kỳ và không được tham gia thi cuối kỳ.

Sinh viên phải nộp tiêu luận học phần đúng thời gian quy định.

- *Tham gia các bài đánh giá giữa kỳ*: Sinh viên phải có ít nhất một trong hai bài kiểm tra giữa kỳ hoặc tiêu luận học phần mới được dự thi hết học phần.
- *Yêu cầu về đạo đức*: Tôn trọng, hợp tác, giúp đỡ bạn bè, thầy cô, đồng nghiệp.

## VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

### \* Sách giáo trình / Bài giảng:

Đoàn Công Quỳ và cs. (2006). *Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất*, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

### \* Tài liệu tham khảo khác:

+ Nguyễn Tuấn Anh và cs (2021). *Ứng dụng bài toán quy hoạch xây dựng mô hình đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh*. Đề tài Việt - Bỉ cấp Học viện 2020.

+ Nguyễn Khắc Việt Ba và cs (2018). *Ảnh hưởng của công tác đôn điền đổi thửa đến quy hoạch sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ*. Đề tài cấp Học viện 2018.

+ Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2021). *Báo cáo Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025*. Hà Nội.

+ Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2013). *Luật số 45/2013/QH13 Luật Đất đai*. Hà Nội.

+ Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2017). *Luật số 21/2017/QH14 Luật Quy hoạch*. Hà Nội.

+ Chu Văn Thỉnh và cs. (2020). *Quy hoạch sử dụng đất*. NXB Tài nguyên môi trường và bản đồ Việt Nam, Hà Nội.

+ FAO (1993). *Guidelines for Land use planning*. FAO Development Series 1, ISSN 1020-0819, Rome, Italy.

+ FAO/UNEP (1999). *The future of our land: Facing the Challenge-Guidelines for integrated planning for sustainable management of land resources*. Rome, Italy.

### VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
1	<p><b>Bài mở đầu</b></p> <p><b>Phản thứ nhất: Cơ sở lý luận của quy hoạch sử dụng đất</b></p> <p><b>Chương 1. Vai trò của đất trong sự phát triển kinh tế, xã hội</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 3 tiết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>1.1. Khái niệm và chức năng cơ bản của đất</li> <li>1.2. Đất đai là một tư liệu sản xuất đặc biệt và chủ yếu</li> <li>1.3. Những tính chất của đất cần nghiên cứu trong quy hoạch sử dụng đất</li> </ul> </li> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p> </ul>	K1,K2,K3, K6,K7
2-3	<p><b>Chương 2. Bản chất của quy hoạch sử dụng đất</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 4 tiết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>2.1. Hệ thống quy hoạch sử dụng đất</li> <li>2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu</li> <li>2.3. Quá trình quy hoạch sử dụng đất</li> <li>2.4. Những nguyên tắc cơ bản của quy hoạch sử dụng đất</li> <li>2.5. Mối quan hệ giữa quy hoạch sử dụng đất với các quy hoạch khác</li> <li>2.6. Quy luật phát triển của quy hoạch sử dụng đất</li> </ul> </li> <li>- <b>Nội dung semina/thảo luận: 2 tiết</b></li> </ul> <p>Đất đai và quy hoạch sử dụng đất</p> <p><b>Chương 3. Đặc điểm quy hoạch sử dụng đất trên thế giới và Việt Nam</b></p> <p>3.1. Đặc điểm QHSD đất trên thế giới</p> <p>3.2. Đặc điểm quy hoạch sử dụng đất ở Việt Nam.</p> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p>	K1,K2,K3, K6,K7
4-5	<p><b>Phản thứ hai: Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện</b></p> <p><b>Chương 4. Sự cần thiết và nội dung quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 5 tiết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>4.1. Sự cần thiết phải lập quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện</li> <li>4.2. Nội dung chủ yếu của quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện</li> </ul> </li> <li>- <b>Nội dung semina/thảo luận: 1 tiết</b></li> </ul> <p>Tìm hiểu thực trạng vùng quy hoạch sử dụng đất cụ thể</p> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p>	K1,K2,K3, K6,K7
6	<b>Phản thứ ba: Quy hoạch sử dụng đất cấp xã</b>	K4,K5,K6,K7

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
	<p><b>Chương 5. Những vấn đề chung của quy hoạch sử dụng đất cấp xã</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 3 tiết</b></li> <li>5.1. Đặc điểm và nguyên tắc của quy hoạch sử dụng đất cấp xã</li> <li>5.2. Công tác chuẩn bị và điều tra cơ bản</li> <li>5.3. Hoạch định ranh giới đất đai</li> </ul> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p>	K1,K2,K3, K6,K7
7-8	<p><b>Chương 6. Quy hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 4 tiết</b></li> <li>6.1. Phân loại đất phi nông nghiệp</li> <li>6.2. Quy hoạch sử dụng đất ở nông thôn</li> <li>6.3. Quy hoạch sử dụng đất chuyên dùng</li> <li>- <b>Nội dung semina/thảo luận: 2 tiết</b></li> </ul> <p>Tìm hiểu thực trạng và giải pháp quy hoạch đất chuyên dùng</p> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p>	K4,K5,K6,K7  K1,K2,K3, K6,K7
9	<p><b>Chương 7. Quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 3 tiết</b></li> <li>7.1. Ý nghĩa của việc tổ chức sử dụng đất nông nghiệp</li> <li>7.2. Đánh giá tiềm năng đất nông nghiệp</li> <li>7.3. Dự báo nhu cầu sử dụng đất nông nghiệp</li> <li>7.4. Phân bổ đất nông nghiệp trên lãnh thổ</li> </ul> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p>	K4,K5,K6,K7  K1,K2,K3, K6,K7
10	<p><b>Chương 8. Quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất</b></p> <p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nội dung giảng dạy lý thuyết: 3 tiết</b></li> <li>8.1. Lập kế hoạch sử dụng đất</li> <li>8.2. Kỹ thuật thiết kế đồ án quy hoạch sử dụng đất</li> <li>8.3. Chuyển đồ án thiết kế ra thực địa</li> <li>8.4. Quản lý hồ sơ quy hoạch sử dụng đất</li> </ul> <p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</b></p> <p>Tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến vấn đề trình bày.</p>	K4,K5,K6,K7  K1,K2,K3, K6,K7  K4,K5,K6,K7

#### IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: theo quy định và điều kiện của Học viện.

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Giáo trình, máy chiếu...
- Các phương tiện khác: Dụng cụ và đồ dùng học tập.
- E-learning: phần mềm dạy trực tuyến (MS Teams...), máy tính, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet với băng thông đáp ứng nhu cầu người dùng, không để xảy ra nghẽn mạng hay quá tải. Phòng học trực tuyến đầy đủ ánh sáng, cách âm tốt, thông thoáng, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

PGS.TS. Đỗ Văn Nhạ

**KT. TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

PGS.TS. Trần Quốc Vinh

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

PGS.TS. Nguyễn Quang Học



GS.TS. Phạm Văn Cường

**PHỤ LỤC**  
**THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: NGUYỄN QUANG HỌC	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất đai, Khoa Tài nguyên và Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912326385
Email: nqhoc@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://tnmt.vnua.edu.vn/">http://tnmt.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Trực tiếp trên Giảng đường, Bộ môn hoặc qua email, số điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: NGUYỄN TUÂN ANH	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất đai, Khoa Tài nguyên và Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912784627
Email: nn1ntanh78@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://tnmt.vnua.edu.vn/">http://tnmt.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Trực tiếp trên Giảng đường, Bộ môn hoặc qua email, số điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: NGUYỄN KHẮC VIỆT BA	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất đai, Khoa Tài nguyên và Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0905140687
Email: nktba@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://tnmt.vnua.edu.vn/">http://tnmt.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Trực tiếp trên Giảng đường, Bộ môn hoặc qua email, số điện thoại	

**Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: NGUYỄN QUANG HUY	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất đai, Khoa Tài nguyên và Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0724277242
Email: nguyenquanghuy@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://tnmt.vnua.edu.vn/">http://tnmt.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Trực tiếp trên Giảng đường, Bộ môn hoặc qua email, số điện thoại	

**CÁC LẦN CẢI TIẾN**  
**(đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học viện)**

Lần 1- (7/2018): (1) Chính sửa KQHTMD của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT. CTĐT ngành QLĐĐ có 18 CDR cho 3 chuyên ngành: Quản lý đất đai, Quản lý bất động sản, Quản lý Tài nguyên và Môi trường.

(2) Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá (bổ sung thêm Rubric).

Lần 2- (7/2019): (1) Cập nhật KQHTMD của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT (IPRM). CDR của CTĐT ngành QLĐĐ có 12 CDR.

(2) Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá;

Lần 3- (7/2020): Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy (kết hợp giảng dạy online), phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.

Lần 4- (7/2021): Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy (kết hợp giảng dạy online), phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.

Lần 5- (7/2022): Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy (kết hợp giảng dạy online), phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.

Lần 6 (2023): Chính sửa CDR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT. CTĐT ngành QLĐĐ có 9 CDR, 1 chuyên ngành Quản lý đất đai. Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.